

PEDESTRIAN PASS-THROUGH STATION

Estación de paso para peatones

Trạm đi xuyên qua dành cho người đi bộ

行人通行站

Проходная станция для пешеходов

WALKING PATH

Camino a pie
Đường đi bộ
歩行道
Пешеходная дорожка

UTILITY CABINET

Armario de servicios
Tủ kỹ thuật
用品柜
Коммунальный отсек

BUS STATION MARKER

Marcador de estación de bus
Biển báo bến xe buýt
公交车站
Маркер автобусной остановки

PLATFORM

Plataforma
Nền tảng
平台
Платформа

SHELTER

Refugio
Nhà chờ có mái che
庇護所
Навес

AMENITIES

Comodidades
Tiện nghi
設施
Удобства

FREE-STANDING SIGN

Señal vertical
Bảng hiệu đứng
自由站立的志
Отдельно стоящий знак

BACK DOOR

Puerta trasera
Cửa sau
後門
Задняя дверь

MIDDLE DOOR

Puerta intermedia
Cửa giữa
中門
Средняя дверь

ACCESSIBLE WAITING AREA

Área de espera accesible
Khu vực chờ có lối vào cho người khuyết tật
可達等候區
Зона ожидания с подходами

FRONT DOOR

Puerta principal
Cửa trước
前門
Передняя дверь

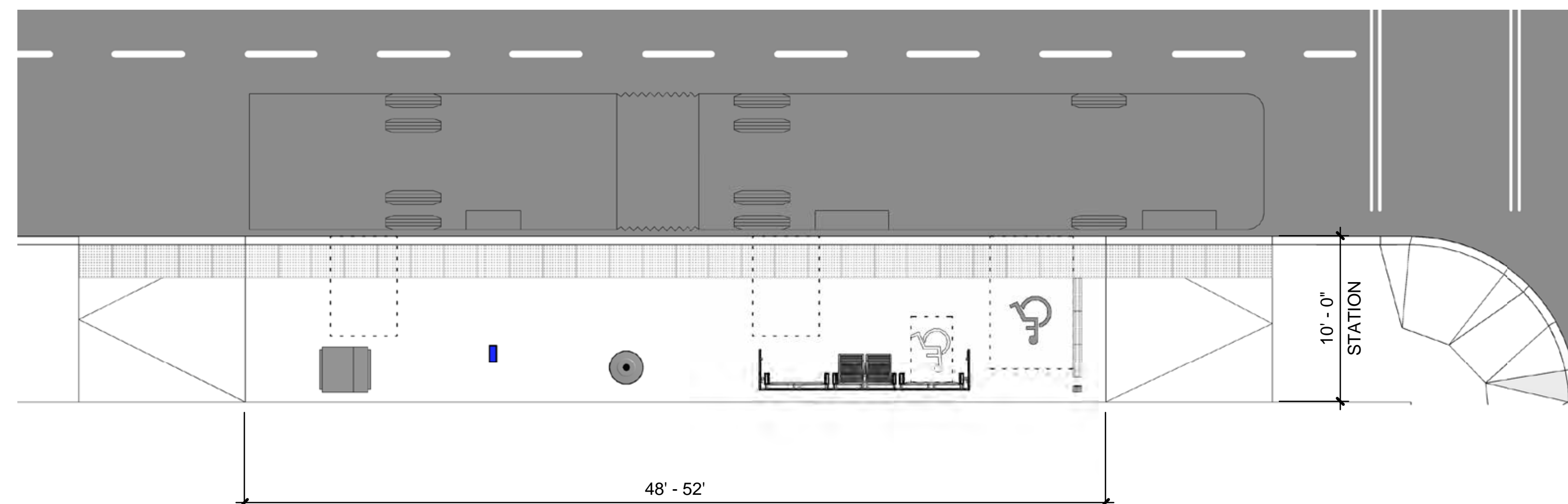
DIRECTIONAL PAVER

Adoquín direccional
Gạch lát vỉa hè mang tính chỉ báo
定向机
Брусчатка с указанным направлением движения

DELINEATED DETECTABLE SURFACE (9" platform height only)
Superficie Percipible Delineada (solamente de altura de la plataforma de 9")
Bề mặt Có thể phát hiện Phức tạp (chỉ cao 9")
描繪的可檢測表面 (僅限9"平臺高度)
Поверхность с нанесенной разметкой (только для платформы высотой 9")

PLAN

Plan
Quy hoạch
計畫
План



PERSPECTIVE

Perspectiva
Phối cảnh
遠景
Перспектива

